

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYỀN QUANG

ĐỀ CƯƠNG GIỚI THIỆU LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2025

Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 25/6/2025; có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2025

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 đã đề ra chủ trương: “*Nghiên cứu định hướng tiếp tục sắp xếp bỏ cấp hành chính trung gian (cấp huyện); xây dựng phương án tiếp tục sắp xếp cấp xã phù hợp với mô hình tổ chức mới, đề xuất tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cấp xã; định hướng sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh; đề xuất chủ trương sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, quy định của Đảng có liên quan*”.

- Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đặt ra mục tiêu, yêu cầu: “*Nghiên cứu định hướng sáp nhập một số đơn vị cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã, thực hiện mô hình địa phương 02 cấp (tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể) bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả*”.

- Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy định pháp luật yêu cầu: “*Đổi mới mạnh mẽ tư duy xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển. Công tác xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn,*

nâng cao năng lực phản ứng chính sách và giải quyết hiệu quả, kịp thời những vấn đề thực tiễn đặt ra, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể; bảo đảm cơ sở pháp lý và các điều kiện để đẩy mạnh thực hiện chủ trương phân cấp, phân quyền; cải cách triệt để thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”, không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong ban hành và tổ chức thi hành pháp luật. Các quy định của luật phải mang tính ổn định, có giá trị lâu dài”.

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định: *“Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới”.* Nghị quyết cũng yêu cầu: *“khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia”.*

- Thông báo số 11-TB/TGV ngày 08/4/2025 của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thông báo kết luận cuộc họp của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo với Thường trực Tổ giúp việc về giải pháp đẩy mạnh tiến độ xây dựng, hoàn thiện thể chế.

- Việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,...dẫn đến việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về thẩm quyền, quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL).

- Chính phủ ban hành các nghị quyết chuyên đề về xây dựng pháp luật, trong đó, Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 3/2025 xác định: *“Thể chế là động lực cho sự phát triển, việc xây dựng, hoàn thiện thể chế là trọng tâm ưu tiên,...và là cách thức hiệu quả nhất để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, nhất là điểm nghẽn về thể chế, chính sách, quy định của pháp luật”.*

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 19/02/2025, Quốc hội khoá XV đã thông qua Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/4/2025. Luật tiếp tục thể chế đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là chủ trương đổi mới tư duy, đổi mới quy trình xây dựng VBQPPL, đồng thời, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, dễ tiếp cận, hiệu lực và hiệu quả, dễ áp dụng trên thực tế, khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Theo đó, một số quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 cần phải nghiên cứu sửa đổi, cụ thể:

Thứ nhất, Nghị quyết của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (thay thế) sẽ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9, theo đó, kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp gồm cấp tỉnh và cấp xã; sắp xếp, tinh gọn các cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội. Trong khi đó, Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 quy định thẩm quyền ban hành VBQPPL của chính quyền địa phương (cấp tỉnh và cấp huyện) nên không còn phù hợp với chủ trương sắp xếp bỏ đơn vị hành chính cấp huyện.

Thứ hai, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW) với yêu cầu chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; bảo đảm quyền sở hữu, quản lý, sử dụng đối với kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; thương mại hoá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ,... đặt ra các vấn đề các VBQPPL phải thể hiện được nội dung phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thúc đẩy sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Bên cạnh đó, một số quy định của Luật Ban hành VBQPPL cần được quy định cụ thể hơn để thuận lợi trong quá trình triển khai thi hành Luật.

Từ những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2025

1. Mục đích ban hành Luật

Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Ban hành VBQPPL để bảo đảm thống nhất với việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, dự thảo Luật Tổ chức chính quyền địa phương (thay thế); yêu cầu thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, tạo động lực cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

2. Quan điểm xây dựng Luật

Một là, thể chế hoá các quan điểm chỉ đạo của Đảng các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh và cấp xã) trong đó cần nghiên cứu để cụ thể hóa các quy định liên quan đến thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành văn bản của chính quyền cấp xã.

Hai là, thể chế hóa quan điểm của Đảng, chính sách thí điểm của Quốc hội liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo nhằm khơi thông nguồn lực, thúc đẩy phát triển.

Ba là, sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Ban hành VBQPPL để tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thi hành Luật.

III. BỐ CỤC CỦA LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2025

Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 gồm **03 điều**:

(1) Điều 1 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó sửa đổi, bổ sung **25 Điều** của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15.

(2) Điều 2 Hiệu lực thi hành, Luật có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

(3) Điều 3 Điều khoản chuyển tiếp.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2025

Bám sát ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ, Luật tập trung sửa đổi, bổ sung thẩm quyền ban hành VBQPPL của cấp xã; bổ sung chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hằng năm; xây dựng chính sách, soạn thảo, thẩm định chính sách, dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết; bảo đảm các yêu

cầu về đổi mới, sáng tạo; lược bỏ các quy định về thẩm quyền ban hành VBQPPL của cấp huyện; bỏ một số cụm từ để phù hợp với định hướng sửa đổi Hiến pháp và các luật về tổ chức bộ máy; xác định nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nội dung phân quyền, phân cấp; những vấn đề có ý kiến khác nhau và hướng xử lý.

1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Điều 1)

1.1. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

Theo đó, sửa đổi Điều 4 quy định hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam từ 01/07/2025, khi không còn đơn vị hành chính cấp huyện như sau:

(1) Hiến pháp.

(2) Bộ luật, luật (sau đây gọi chung là luật), nghị quyết của Quốc hội.

(3) Pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

(4) Lệnh, quyết định của Chủ tịch nước.

(5) Nghị định, nghị quyết của Chính phủ; nghị quyết liên tịch giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

(6) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

(7) Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

(8) Thông tư của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; thông tư của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ; thông tư của Tổng Kiểm toán nhà nước.

(9) Thông tư liên tịch giữa Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ.

(10) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là cấp tỉnh).

(11) Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

(12) Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

(13) Văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

(14) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh (sau đây gọi chung là cấp xã).

(15) Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.2. Việc gửi, lưu trữ văn bản quy phạm pháp luật

Văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền ở trung ương ban hành phải được đăng tải trên công báo điện tử nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt phải được đăng tải trên công báo điện tử cấp tỉnh.

1.3. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;

d) Thực hiện thí điểm các chính sách theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

b) Biện pháp thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương;

c) Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương; phân

cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

a) Biện pháp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; phối hợp hoạt động giữa các cơ quan chuyên môn, cơ quan, tổ chức khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.”.

1.4. Văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và cấp xã

1. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật này và quy định của văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan của Quốc hội.

2. Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành nghị quyết để quy định:

a) Những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao;

b) Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định để quy định:

a) Những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao;

b) Biện pháp thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp;

c) Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.”.

1.5. Điều chỉnh Chương trình lập pháp hằng năm

Khoản 7 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL quy định như sau:

“Trường hợp cần ban hành luật, nghị quyết ngay tại kỳ họp Quốc hội đang diễn ra hoặc kỳ họp gần nhất để giải quyết ngay vấn đề cấp bách, vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn mà nội dung đề xuất chưa có trong Chương trình lập pháp hằng năm thì cơ quan trình áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn để xây dựng dự án; gửi hồ sơ dự án để Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội thẩm tra, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến đồng thời quyết định

việc bổ sung vào dự kiến chương trình kỳ họp Quốc hội để trình Quốc hội xem xét, thông qua”.

Trong quá trình triển khai thi hành Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 đã nảy sinh một số vướng mắc, bất cập liên quan đến việc bổ sung Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hằng năm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Luật. Đặc biệt trong bối cảnh cần sửa đổi ngay luật, pháp lệnh, nghị quyết để phù hợp với định hướng sửa đổi, bổ sung Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương đòi hỏi phải bổ sung ngay các dự án luật vào Chương trình kỳ họp Quốc hội. Tuy nhiên, Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 chưa quy định về việc ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn đối với các dự án luật đề nghị bổ sung vào Chương trình. Do đó, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 26 và khoản 2 Điều 27 để giải quyết các vướng mắc, bất cập của thực tiễn.

1.6. Bổ sung thẩm quyền và hình thức VBQPPL của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã

Để bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 16/6/2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã, Luật số 87/2025/QH15 quy định thẩm quyền và hình thức VBQPPL của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã. Theo đó, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được ban hành VBQPPL để phân cấp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ban hành VBQPPL để phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, quy định biện pháp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; phối hợp hoạt động giữa các cơ quan chuyên môn, cơ quan, tổ chức khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành VBQPPL phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn mà Luật Tổ chức chính quyền địa phương giao.

Quốc hội giao Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành VBQPPL của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-

CP về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý VBQPPL để có hiệu lực cùng thời điểm với Luật.

1.7. Sửa đổi, bổ sung quy định về việc tham gia xây dựng pháp luật của tổ chức chính trị - xã hội để phù hợp với việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và các luật có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Thực hiện Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, Luật số 87/2025/QH15 điều chỉnh theo hướng quy định các tổ chức chính trị - xã hội tham gia và quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL và tiếp tục giữ nguyên các quy định của các tổ chức chính trị - xã hội và quy định cho phù hợp về phản biện xã hội; đề xuất nhiệm vụ lập pháp; đề xuất xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết; được lấy ý kiến đối với lập đề xuất chính sách và soạn thảo dự án, dự thảo VBQPPL; đề nghị giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết; đồng thời, chỉnh lý tên các tổ chức thành “tổ chức chính trị - xã hội”.

1.8. Bổ sung yêu cầu về ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL

Thể chế hóa yêu cầu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Luật số 87/2025/QH15 bổ sung Bộ Khoa học và Công nghệ vào thành phần bắt buộc trong hội đồng thẩm định, đồng thời bổ sung nội dung thẩm định, thẩm tra về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trong thời gian tới, việc xây dựng pháp luật cần xem xét, bổ sung và lồng ghép ứng dụng khoa học công nghệ, yếu tố đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, từng bước đưa khoa học công nghệ, chuyển đổi số trở thành tư liệu sản xuất như yêu cầu của Tổng Bí thư Tô Lâm trong các chỉ đạo về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

1.9. Xử lý VBQPPL do sắp xếp, tổ chức bộ máy chính quyền địa phương

a) Lựa chọn áp dụng VBQPPL của cấp tỉnh, cấp xã sau khi thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp:

Để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn địa phương sau khi đơn vị hành chính mới được sắp xếp chính thức hoạt động, Luật số 87/2025/QH15 đã bổ sung các trường hợp áp dụng VBQPPL đối với đơn vị hành chính bị chia tách, nhập, điều chỉnh địa giới, cụ thể có 04 trường hợp quy định hiệu lực về không gian, trong

đó 03 trường hợp áp dụng đối với VBQPPL của đơn vị hành chính cùng cấp khi chia tách, nhập, điều chỉnh địa giới (trường hợp sáp nhập, chia tách và nhập một phần địa giới) và 01 trường hợp áp dụng đối với VBQPPL của cơ quan nhà nước cấp trên áp dụng đối với đơn vị hành chính cấp dưới mà đơn vị hành chính cấp dưới bị chia tách, nhập, điều chỉnh địa giới. Theo đó, nguyên tắc chung là VBQPPL có hiệu lực không gian với đơn vị hành chính nào thì tiếp tục có hiệu lực với đơn vị hành chính đó cho đến khi bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, trừ trường hợp đơn vị hành chính tiếp nhận một phần địa giới của đơn vị hành chính khác.

Như vậy, đối với các tỉnh, thành phố mới được chủ động, linh hoạt quyết định việc áp dụng VBQPPL hoặc ban hành mới để phù hợp với tình hình, điều kiện đặc thù của mỗi tỉnh, thành phố.

b) Xử lý VBQPPL cấp huyện:

Việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp ảnh hưởng đến hiệu lực của VBQPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các địa phương nơi thực hiện sắp xếp đã ban hành, trong đó có việc xử lý đối với VBQPPL của chính quyền địa phương cấp huyện sau khi kết thúc hoạt động. Do đó, Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung quy định về hiệu lực không gian của VBQPPL, bổ sung quy định chuyển tiếp về chính quyền địa phương cấp xã sau khi sắp xếp được xử lý VBQPPL cấp huyện ban hành.

1.10. Bổ sung quy định về đăng tải trên Cổng Pháp luật quốc gia

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc quán triệt Nghị quyết 66-NQ/TW và Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về việc giao Bộ Tư pháp xây dựng Cổng Pháp luật quốc gia với mục tiêu là địa chỉ chính thống, có độ tin cậy cao, phục vụ người dân doanh nghiệp tiếp cận sớm với chính sách pháp luật, ngày 31/5/2025, Cổng pháp luật quốc gia chính thức đưa vào vận hành. Đây là nỗ lực rất lớn của Chính phủ để triển khai, cụ thể hóa ngay chủ trương, chính sách của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 57-NQ/TW. Luật sửa đổi, bổ sung quy định đăng tải dự thảo các VBQPPL trên Cổng Pháp luật quốc gia trong quy trình xây dựng, ban hành một số loại VBQPPL do các cơ quan nhà nước ở trung ương ban hành để người dân, doanh nghiệp có thể tiếp cận và tham gia, đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, dự án, dự thảo VBQPPL.

2. Điều khoản thi hành

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Điều khoản chuyển tiếp

Kể từ ngày 01/7/2025, văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện được xử lý như sau:

1. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi địa giới của đơn vị hành chính cấp huyện trước khi sắp xếp đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027, trừ trường hợp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc văn bản của người có thẩm quyền, cơ quan nhà nước cấp trên có quy định khác;

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã khi ban hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện thì trong văn bản đó phải quy định rõ thời điểm không áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi địa giới của đơn vị hành chính mình; việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong trường hợp này phải hoàn thành chậm nhất vào ngày 28 tháng 02 năm 2027./.